

Số: 141/TB-THCS&THPTMH

Mỹ Hương, ngày 15 tháng 8 năm 2026

## THÔNG BÁO

**Tổ hợp môn học - chuyên đề học tập cấp THPT và Sách giáo khoa các lớp  
áp dụng năm học 2026-2027 (điều chỉnh)**

### I. TỔ HỢP MÔN HỌC VÀ CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP CẤP THPT:

#### 1. Lớp 10

| Lớp  | Nhóm môn học lựa chọn         | Chuyên đề học tập        | Nhóm môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc                                                                                                 |
|------|-------------------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10T1 | Lý, Hóa, Sinh, Tin học        | Toán, Lý, Hóa            | Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng an ninh, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp |
| 10T2 | Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ (CN) | Toán, Lý, Công nghệ (CN) |                                                                                                                                             |
| 10X1 | Lý, Địa, GDKT&PL, Tin học     | Sử, Địa, GDKT&PL         |                                                                                                                                             |
| 10X2 | Lý, Địa, GDKT&PL, Mỹ thuật    | Sử, Địa, GDKT&PL         |                                                                                                                                             |

#### 2. Lớp 11

| Lớp  | Nhóm môn học lựa chọn      | Chuyên đề học tập | Nhóm môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc                                                                                                 |
|------|----------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11T  | Lý, Hóa, Sinh, Tin học     | Toán, Lý, Hóa     | Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng an ninh, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp |
| 11X1 | Lý, Địa, GDKT&PL, Tin học  | Lý, Địa, Tin      |                                                                                                                                             |
| 11X2 | Lý, Địa, GDKT&PL, Mỹ thuật | Sử, Địa, GDKT&PL  |                                                                                                                                             |

#### 3. Lớp 12

| Lớp  | Nhóm môn học lựa chọn         | Chuyên đề học tập        | Nhóm môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc                                                                                                 |
|------|-------------------------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12T1 | Lý, Hóa, Sinh, Tin học        | Toán, Lý, Hóa            | Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng an ninh, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp |
| 12T2 | Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ (CN) | Toán, Lý, Công nghệ (CN) |                                                                                                                                             |
| 12X1 | Lý, Địa, GDKT&PL, Tin học     | Sử, Địa, GDKT&PL         |                                                                                                                                             |
| 12X2 | Sinh, Địa, GDKT&PL, Mỹ thuật  | Sử, Địa, GDKT&PL         |                                                                                                                                             |

## II. SÁCH GIÁO KHOA

Thông nhất thực hiện bộ sách **Kết nối tri thức với cuộc sống**. Trong đó:

### \* CẤP THCS (LỚP 6, 7, 8, 9)

| TT | Tên sách                                                                       | Bộ sách <b>Kết nối tri thức với cuộc sống</b> |
|----|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1  | Ngữ văn                                                                        | X                                             |
| 2  | Toán                                                                           | X                                             |
| 3  | Tiếng Anh: <i>Global Success</i>                                               |                                               |
| 4  | Khoa học tự nhiên                                                              | X                                             |
| 5  | Lịch sử và Địa lý                                                              | X                                             |
| 6  | Giáo dục công dân                                                              | X                                             |
| 7  | Công nghệ Lớp 6, 7, 8                                                          | X                                             |
|    | Công nghệ Lớp 9: <i>CN Định hướng nghề nghiệp; Lắp đặt mạng điện trong nhà</i> | X                                             |
| 8  | Tin học                                                                        | X                                             |
| 9  | Giáo dục thể chất                                                              | X                                             |
| 10 | Âm nhạc                                                                        | X                                             |
| 11 | Mỹ thuật                                                                       | X                                             |
| 12 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp                                            | X                                             |

### \* CẤP THPT (LỚP 10, 11, 12)

| TT | Tên sách                                                                          | Bộ sách <b>Kết nối tri thức với cuộc sống</b> |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1  | Ngữ văn                                                                           | X                                             |
| 2  | Toán                                                                              | X                                             |
| 3  | Tiếng Anh: <i>Global success</i>                                                  |                                               |
| 4  | Giáo dục thể chất: <i>Bóng chuyền; Cầu lông</i>                                   | X                                             |
| 5  | Giáo dục quốc phòng và an ninh                                                    | X                                             |
| 6  | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp                                               | X                                             |
| 7  | Lịch sử                                                                           | X                                             |
| 8  | Địa lí                                                                            | X                                             |
| 9  | Giáo dục kinh tế và pháp luật                                                     | X                                             |
| 10 | Vật lý                                                                            | X                                             |
| 11 | Hóa học                                                                           | X                                             |
| 12 | Sinh học                                                                          | X                                             |
| 13 | Tin học: <i>Tin học ứng dụng</i>                                                  | X                                             |
| 14 | Công nghệ 10: <i>Thiết kế và công nghệ</i>                                        | X                                             |
|    | Công nghệ 11: <i>Công nghệ Cơ khí</i>                                             | X                                             |
|    | Công nghệ 12: <i>Công nghệ Điện - Điện tử</i>                                     | X                                             |
| 15 | Mỹ thuật: <i>Hội họa; Thiết kế thời trang; Thiết kế đồ họa; Đồ họa (tranh in)</i> | X                                             |

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Minh Thọ